

#### 4.4. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông, mỹ quan đô thị

Theo Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về xử phạt VPHC trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt và Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải, giao thông đường bộ, đường sắt, hàng không dân dụng, quy định:

##### 4.4.1. Mức phạt tiền

- Phạt tiền từ **0,8 triệu đồng đến 01 triệu đồng** đối với người điều khiển xe ô tô thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây: Đỗ xe không sát theo lề đường, hè phố phía bên phải theo chiều đi hoặc bánh xe gần nhất cách lề đường, hè phố quá 0,25 m; đỗ xe trên đường xe điện, đường dành riêng cho xe buýt; đỗ xe trên miệng cống thoát nước, mương hầm của đường điện thoại, điện cao thế, chỗ dành riêng cho xe chữa cháy lấy nước; đỗ, để xe ở hè phố trái quy định của pháp luật; đỗ xe nơi có biển “Cấm đỗ xe” hoặc biển “Cấm dừng xe và đỗ xe”.

- Phạt tiền từ **02 triệu đồng đến 03 triệu đồng** khi thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây: Sử dụng trái phép lòng đường đô thị, hè phố để: Hợp chợ; kinh doanh dịch vụ ăn uống; bày, bán hàng hóa; sửa chữa phương tiện, máy móc, thiết bị; rửa xe; đặt, treo biển hiệu, biển quảng cáo; xây, đặt bục bệ; làm mái che hoặc thực hiện các hoạt động khác gây cản trở giao thông.

- Phạt tiền từ **04 triệu đồng đến 06 triệu đồng** khi thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây: Sử dụng trái phép đất của đường bộ hoặc hành lang an toàn đường bộ làm nơi tập kết hoặc trung chuyển hàng hóa, vật tư, vật liệu xây dựng, máy móc, thiết bị, các loại vật dụng khác; bày, bán máy móc, thiết bị, vật tư, vật liệu xây dựng hoặc sản xuất, gia công hàng hóa trên lòng đường đô thị, hè phố; chiếm dụng lòng đường đô thị hoặc hè phố làm nơi trồng, giữ xe.

- Phạt tiền từ **03 triệu đồng đến 05 triệu đồng** khi thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây: Tự ý đập phá, tháo dỡ bó vỉa hè hoặc sửa chữa, cải tạo vỉa hè trái phép; khoan, đào, xẻ đường, hè phố trái phép; tự ý tháo, mở làm hư hỏng nắp cống, nắp ga các công trình ngầm, hệ thống tuynen trên đường giao thông.

##### 4.4.2. Biện pháp khắc phục hậu quả

Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu.

#### 4.5. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường

Theo Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt VPHC trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, quy định:

##### 4.5.1. Mức phạt tiền

- Phạt tiền từ **0,5 triệu đồng đến 01 triệu đồng** đối với hành vi vứt, thải, bỏ rác thải, đổ nước thải không đúng nơi quy định tại khu chung cư, thương mại, dịch vụ hoặc nơi công cộng.

- Phạt tiền từ **01 triệu đồng đến 02 triệu đồng** đối với hành vi vứt, thải, bỏ rác thải trên vỉa hè, lòng đường hoặc vào hệ thống thoát nước thải đô thị hoặc hệ thống thoát nước mặt; đổ nước thải không đúng quy định trên vỉa hè, lòng đường phố; thải bỏ chất thải nhựa phát sinh từ sinh hoạt vào ao, hồ, kênh rạch, sông, suối, biển.

##### 4.5.2. Biện pháp khắc phục hậu quả

Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu; nếu gây ô nhiễm môi trường phải thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường.

## ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

oOo

### TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN

**Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 28/4/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý đất đai, khoáng sản, trật tự xây dựng và trật tự mỹ quan đô thị**

#### 1. Mục tiêu

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trong công tác quản lý đất đai, khoáng sản, trật tự xây dựng và trật tự, mỹ quan đô thị; phát huy trách nhiệm người đứng đầu.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố, các phòng chuyên môn và Ủy ban nhân dân xã, phường; tạo sự chuyên cần, rõ rệt cả về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ.

- Tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý đất đai, khoáng sản, trật tự xây dựng, đô thị.

- Tập trung xử lý dứt điểm các vi phạm còn tồn tại; xử lý kịp thời, kiên quyết các trường hợp vi phạm về quản lý đất đai, trật tự xây dựng và trật tự, mỹ quan đô thị.

#### 2. Một số chỉ tiêu cụ thể

##### 2.1. Về quản lý đất đai, khai thác khoáng sản

- Tất cả các trường hợp vi phạm phải được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm theo quy định.

- Tỷ lệ hồ sơ cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trễ hạn hàng năm không quá 2%.

##### 2.2. Về quản lý trật tự xây dựng

- Tất cả các trường hợp vi phạm phải được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm theo quy định.

- Tỷ lệ hồ sơ cấp phép, gia hạn giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ và công trình trễ hạn hàng năm không quá 2%.

- Lập mới, điều chỉnh Đồ án quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết đảm bảo phủ kín 100% diện tích quy hoạch xây dựng đô thị.

##### 2.3. Về quản lý trật tự, mỹ quan đô thị

- Chấm dứt tình trạng sử dụng vỉa hè, lòng đường làm nơi kinh doanh; sử dụng lòng đường làm nơi đỗ xe phục vụ kinh doanh. Xóa bỏ hoàn toàn các điểm hợp chợ tự phát.

- Xử lý nghiêm các hành vi xả rác, nước thải, quảng cáo không đúng quy định.

- Giảm 10% cả 03 tiêu chí về số vụ, số người chết, số người bị thương do tai nạn giao thông.

#### 3. Nhiệm vụ và giải pháp

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Xây dựng và thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch.

- Nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về đất đai, khoáng sản, trật tự xây dựng và trật tự, mỹ quan đô thị.

- Tập trung tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý đất đai, khoáng sản, trật tự xây dựng, mỹ quan đô thị nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân để không vi phạm.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng các phần mềm quản lý để triển khai đồng bộ trên các lĩnh vực quản lý.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các địa phương, cơ quan, đơn vị chức năng trong thực hiện nhiệm vụ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm và kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong triển khai thực hiện Nghị quyết này.

#### **4. Quy định xử phạt vi phạm hành chính**

##### **4.1. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai**

Theo Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai và được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ, quy định:

###### **4.1.1. Mức phạt tiền**

\* Sử dụng đất vào mục đích khác không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép:

- Phạt tiền từ **02 triệu đồng đến 50 triệu đồng** đối với hành vi chuyển đất trồng lúa sang đất trồng cây lâu năm, đất trồng rừng.

- Phạt tiền từ **03 triệu đồng đến 250 triệu đồng** đối với hành vi: Chuyển đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn (khu vực đô thị mức xử phạt gấp đôi).

- Phạt tiền từ **03 triệu đồng đến 250 triệu đồng** đối với hành vi: Chuyển đất rừng đặc dụng là rừng trồng, đất rừng phòng hộ là rừng trồng, đất rừng sản xuất là rừng trồng sang đất phi nông nghiệp.

- Phạt tiền từ **03 triệu đồng đến 200 triệu đồng** đối với hành vi: Chuyển đất trồng cây hàng năm khác, đất trồng cây lâu năm, đất nuôi trồng thủy sản, đất làm muối, đất nông nghiệp khác sang đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn (khu vực đô thị mức xử phạt gấp đôi).

\* Lấn, chiếm đất:

- Phạt tiền từ **02 triệu đồng đến 500 triệu đồng** đối với hành vi lấn, chiếm đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn (khu vực đô thị mức xử phạt gấp đôi).

\* Huy hoại đất:

- Phạt tiền từ **02 triệu đồng đến 150 triệu đồng** đối với hành vi huy hoại đất làm biến dạng địa hình hoặc làm suy giảm chất lượng đất.

###### **4.1.2. Các biện pháp khắc phục hậu quả**

- Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.

- Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp có đủ điều kiện được công nhận quyền sử dụng đất và các trường hợp người đang sử dụng đất vi phạm được tạm thời sử dụng cho đến khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP.

- Buộc thực hiện tiếp thủ tục giao đất, thuê đất theo quy định đối với trường hợp sử dụng đất khi chưa thực hiện xong thủ tục giao đất, thuê đất.

- Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm. Trường hợp người có hành vi vi phạm không chấp hành thì Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 64 của Luật đất đai.

- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

##### **4.2. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản**

Theo Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt VPHC trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản và được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ, quy định:

###### **4.2.1. Mức phạt tiền**

- Phạt tiền từ **01 triệu đồng đến 50 triệu đồng** đối với hành vi khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Phạt tiền từ **20 triệu đồng đến 200 triệu đồng** đối với hành vi khai thác cát, sỏi lòng sông, suối, hồ, cửa sông; cát, sỏi ở vùng nước nội thủy ven biển mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

###### **4.2.2. Hình thức phạt bổ sung**

Tịch thu toàn bộ tang vật là khoáng sản trong trường hợp chưa bị tiêu thụ, tẩu tán, tiêu hủy; tịch thu phương tiện sử dụng (kể cả phương tiện khai thác trực tiếp và phương tiện tham gia gián tiếp) để thực hiện hành vi vi phạm hành chính.

###### **4.2.3. Biện pháp khắc phục hậu quả**

- Buộc thực hiện các giải pháp cải tạo, phục hồi môi trường khu vực đã khai thác, đưa khu vực khai thác về trạng thái an toàn.

- Buộc chi trả kinh phí trung cầu giám định, kiểm định, đo đạc và xác minh trong trường hợp có hành vi vi phạm.

- Buộc nộp lại số tiền bằng trị giá tang vật là khoáng sản có được do thực hiện vi phạm hành chính trong trường hợp đã bị tiêu thụ, tẩu tán, tiêu hủy trái quy định của pháp luật.

##### **4.3. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự xây dựng**

Theo Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ về quy định xử phạt VPHC về xây dựng, quy định:

###### **4.3.1. Mức phạt tiền**

- Phạt tiền từ **30 triệu đồng đến 40 triệu đồng** đối với xây dựng nhà ở riêng lẻ vi phạm hành vi tổ chức thi công xây dựng công trình sai nội dung giấy phép xây dựng được cấp đối với trường hợp cấp giấy phép xây dựng mới.

- Phạt tiền từ **60 triệu đồng đến 80 triệu đồng** đối với xây dựng nhà ở riêng lẻ vi phạm hành vi tổ chức thi công xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng.

- Phạt tiền từ **80 triệu đồng đến 100 triệu đồng** đối với xây dựng nhà ở riêng lẻ vi phạm hành vi xây dựng không đúng quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị được duyệt.

- Phạt tiền từ **80 triệu đồng đến 100 triệu đồng** đối với xây dựng nhà ở riêng lẻ vi phạm hành vi xây dựng coi nới, lấn chiếm diện tích, lấn chiếm không gian đang được quản lý, sử dụng hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác hoặc của khu vực công cộng, khu vực sử dụng chung.

###### **4.3.2. Biện pháp khắc phục hậu quả**

Buộc phá dỡ công trình, phần công trình vi phạm.